



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 02/01/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng 0.23% với thanh khoản đạt 10.752,08 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh bán ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 02/01/2024 VN-Index tăng 2.93 điểm với thanh khoản dưới trung bình 20 phiên.

Thị trường chứng khoán đầu tiên của năm mới 2024 khởi đầu với sắc xanh của chỉ số. Tuy nhiên, bảng điện tử vẫn phân hóa mạnh và dòng tiền tiếp tục hoạt động cầm chừng. Theo đó, sau khi chạm mốc 1.270 điểm, sau khoảng hơn nửa giờ giao dịch, VN Index bắt đầu giảm điểm và đến giữa phiên sáng đã rơi xuống dưới tham chiếu. Dù vậy, lực bán cũng không lớn nên từ đầu phiên chiều đà tăng đã quay trở lại giúp phiên đầu năm kết thúc trong sắc xanh nhẹ.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 02/01, VN Index tăng 2.93 điểm (0.23%) lên 1,269.71 điểm với 239 mã tăng, 74 mã đứng giá và 164 mã giảm điểm. HNX Index tăng 0.26 điểm (0.11%) lên 227.69 điểm với 88 mã tăng, 55 mã đứng giá và 72 mã giảm điểm. UPCoM Index giảm 0.01 điểm (-0.01%) xuống 95.05 điểm với 180 mã tăng 90 mã đứng giá và 90 mã giảm điểm.

Hôm nay, nhóm thép là điểm sáng của thị trường với hàng loạt mã tăng tốt. Trong khi đó, nhóm ngân hàng, chứng khoán, dầu khí lại có sự phân hóa.

Dòng Thép: NKG (1.38%), HSG (1.08%), HPG (1.31%), SMC (0.72%), TLH (0.22%),...

Dòng Chứng khoán: VCI (1.20%), VIX (0.91%), BSI (-0.93%), CTS (-0.42%), SSI (-0.38%), MBS (-0.35%)

Dòng Ngân hàng: BID (1.73%) CTG (0.79%), VCB (0.77%), TCB (-1.22%), MSB (-0.86%), ACB (-0.78%),...

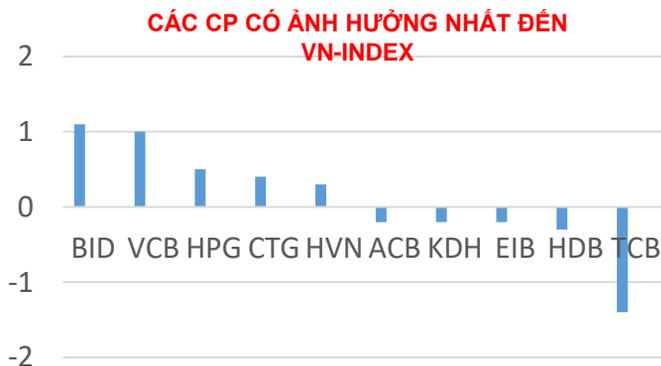
Dòng Dầu khí: PVC (0.96%), PVT (0.90%), OIL (0.83%), PSH (-2.80%), BSR (-0.44%), PVS (-0.29%),...

Dòng BĐS: SRC (5.51%), DPG (3.26%), DIG (2.12%), LDG (1.60%), NVL (1.46%), KDH (-2.63%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt 90.63 tỷ đồng. Trong đó FPT là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 222.45 tỷ đồng. Bên cạnh đó: VCB (39.77 tỷ), CTG (29.13 tỷ), SSI (28.32 tỷ), EIB (25.98 tỷ), VNM (22.29 tỷ), VND (16.82 tỷ), TCB (14.06 tỷ),... là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là HPG đạt 51.89 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: MSN (46.21 tỷ), VGC (42.04 tỷ), VTP (31.80 tỷ), VCI (23.52 tỷ), VRE (22.68 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,269.71	227.69
% thay đổi	↑ 0.23%	↑ 0.11%
KLGD (CP)	427,650,718	36,090,075
GTGD (tỷ đồng)	10,741.09	625.54





THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
HPG	26.65	27.00	1.31	14,961,200
HDB	25.50	25.10	-1.57	12,600,700
MBB	25.10	25.20	0.40	12,435,800
DXG	15.60	15.70	0.64	9,662,300
SSI	26.05	25.95	-0.38	8,938,200

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TDH	2.86	3.06	0.20	6.99
CMV	8.50	9.09	0.59	6.94
DAH	2.98	3.63	0.65	6.76
TMT	10.27	10.50	0.23	6.71
HMC	12.94	13.60	0.66	6.67

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
CCI	25.30	23.45	-1.75	-6.94
VTB	11.05	10.30	-0.75	-6.79
VAF	14.00	13.05	-0.95	-6.79
SVT	12.35	11.60	-0.75	-6.07
SFC	22.30	20.95	-1.35	-6.05

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	12.80	12.80	0.00	3,700,500
DST	5.60	6.10	8.93	3,182,500
LIG	3.00	3.30	10.00	1,482,300
MBS	28.60	28.50	-0.35	1,400,300
VTZ	17.20	17.60	2.33	1,287,400

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
LIG	3.00	3.30	0.30	10.00
PEN	6.00	6.60	0.60	10.00
DNC	67.00	73.70	6.70	10.00
PSC	11.10	12.20	1.10	9.91
TTT	32.00	35.00	3.00	9.38

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
VMS	23.70	21.40	-2.30	-9.70
DAE	17.10	15.50	-1.60	-9.36
NBP	13.20	12.00	-1.20	-9.09
SDC	7.50	7.00	-0.50	-6.67
DTK	13.80	13.00	-0.80	-5.80



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 02/01/2025, phiên đầu tiên của năm mới 2025, thị trường vẫn chưa có thêm chuyển động mới, thị trường vẫn phân hóa cao, trong khi thông tin hỗ trợ chưa xuất hiện, dòng tiền cũng không thực sự mạnh, chỉ số VN-Index theo đó cũng ít thay đổi. Điểm nhấn riêng lẻ thuộc về các cổ phiếu như HDB khi tiếp tục chịu lực bán khá mạnh, hai cổ phiếu vừa và nhỏ YEG và DXG diễn biến trái chiều. Nửa cuối phiên giao dịch sáng nhìn chung vẫn khá ảm đạm khi không có thêm diễn biến đáng chờ đợi nào. Chỉ số VN-Index sau khi giảm nhẹ về 1.263 điểm thì gần như chỉ đi ngang cho đến khi kết phiên.

Bước sang phiên chiều, thị trường khá là ảm đạm, chỉ số dù tăng điểm nhưng đa phần tập trung vào các cổ phiếu riêng lẻ, chưa có dòng nào đủ mạnh để nâng đỡ thị trường. Thanh khoản sụt giảm mạnh, thị trường kết phiên đầu tiên của năm tăng gần 3 điểm.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 02/01/2025 thị trường phiên đầu tiên của năm 2025 với phiên tăng điểm nhẹ, thanh khoản giảm mạnh. Về chỉ số đang giao động biên hẹp quanh MA20, cùng đó đường MA20 đang hướng lên, MA50 có xu hướng bẻ ngang, nhìn chung thị trường vẫn đang là cấu trúc Sideway Up. Tuy nhiên, về ngắn hạn thị trường chưa mấy tích cực nên thời điểm hiện tại NĐT hạn chế mua đuổi chỉ nên tham gia một phần tỷ trọng khi có sự rung lắc mạnh với các mã cổ phiếu có tích lũy lớn thuộc kênh trên và mua ở biên dưới của nền tảng lớn.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 02/01/2025 thị trường phiên đầu tiên của năm 2025 với phiên tăng điểm nhẹ, thanh khoản giảm mạnh. Về chỉ số đang giao động biên hẹp quanh MA20, cùng đó đường MA20 đang hướng lên, MA50 có xu hướng bẻ ngang, nhìn chung thị trường vẫn đang là cấu trúc Sideway Up. Tuy nhiên, về ngắn hạn thị trường chưa mấy tích cực nên thời điểm hiện tại NĐT hạn chế mua đuổi chỉ nên tham gia một phần tỷ trọng khi có sự rung lắc mạnh với các mã cổ phiếu có tích lũy lớn thuộc kênh trên và mua ở biên dưới của nền tảng lớn.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Sideway Up.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/01/2025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
NSC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	17/01/2025	20/01/2025	19/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
HVT	Thưởng cổ phiếu	15/01/2025	16/01/2025		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 10:15
LSS	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	14/01/2025	15/01/2025		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7
LSS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14/01/2025	15/01/2025	15/04/2024	Trả cổ tức năm 2023 bằng tiền, 500 đồng/CP
HNP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/1/2025	10/1/2025	20/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
DAD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/1/2025	10/1/2025	22/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
GVT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/1/2025	10/1/2025	26/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
QNS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/1/2025	10/1/2025	21/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
NBT	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9/1/2025	10/1/2025	23/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
VTD	Phát hành thêm	9/1/2025	10/1/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 10,000 đồng/CP
DC4	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/1/2025	9/1/2025	20/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
SMB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8/1/2025	9/1/2025	17/01/2025	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
MBB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	7/1/2025	8/1/2025		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:15
IVS	Phát hành thêm	7/1/2025	8/1/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1:1, giá 11,100 đồng/CP
NTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/1/2025	8/1/2025	23/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
IDP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/1/2025	7/1/2025	20/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 5,000 đồng/CP
SAF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/1/2025	7/1/2025	16/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
NTP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/1/2025	7/1/2025	22/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
DXG	Phát hành thêm	6/1/2025	7/1/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 24:5, giá 10,000 đồng/CP
BWS	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/1/2025	7/1/2025	16/01/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,100 đồng/CP



LỊCH CHÓT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 31/01/2025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
VLB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/1/2025	6/1/2025	20/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
DPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/1/2025	6/1/2025	20/01/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,700 đồng/CP
TRA	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/1/2025	6/1/2025	24/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
PTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2/1/2025	3/1/2025	16/01/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TSA	Phát hành thêm	2/1/2025	3/1/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 10:1, giá 10,000 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (Haseco) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của Haseco. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
